

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2025/HSST

Ngày: 26 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

2. Bà Phạm Minh Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng C; Giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 7 năm 2006; tại: tỉnh Trà Vinh; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp CC, xã HM, huyện CT, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Ấp G, xã TPT huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Hoàng C, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 21/7/2024, Nguyễn Hoàng C bị Công an thành phố Bến Cát khởi tố về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Trong giai đoạn điều tra, C bỏ trốn và bị truy nã. Đến ngày 03/11/2024, C bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bến Cát (nay là Phân Trại tạm giam khu vực Bến Cát, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương) cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn SN, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: Ấp ĐX, xã LT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ Phạm Thông Phương, tổ 2, khu phố 2, phường TĐ, thành phố BC, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP; địa chỉ: Số 10C, đường HVT, ấp Đ, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Thôn NX, xã VT, huyện UH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Dương Thị Hồng N, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Ấp ĐX, xã LT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ Phạm Thông Phương, tổ 2, khu phố 2, phường TĐ, thành phố BC, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng C, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977; cùng địa chỉ thường trú: Ấp CC, xã HM, huyện CT, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Ấp G, xã TPT huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng C và ông Nguyễn SN có quan hệ quen biết nhau. Khoảng 11 giờ ngày 26/12/2023, Nguyễn Hoàng C cùng cha ruột là Nguyễn Văn T1 đi bộ từ khách sạn Hương Tràm 4 cạnh đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố 2, phường Tân Định, thành phố Bến Cát nơi C thuê ở đến phòng trọ số 2 nhà trọ Phạm Thông Phương thuộc khu phố 2, phường Tân Định của vợ chồng ông Nguyễn SN và bà Dương Thị Hồng N thuê ở, rủ ông SN uống bia. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74 của ông SN để về khách sạn Hương Tràm 4 cạnh đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố 2, phường Tân Định, thành phố Bến Cát để tắm xong rồi đem xe trả lại thì ông SN đồng ý giao xe cho C mượn. Sau đó, trên đường về khách sạn Hương Tràm 4, C nảy sinh ý định cầm cổ xe của ông SN lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô biển số: 68KA – 068.74 đi đến tiệm cầm đồ TP, địa chỉ: Số 10C đường Hồ Văn Tảng, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Văn T2 làm chủ, gặp ông Trần Duy T3 là nhân viên của tiệm. C nói dối xe của C mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên, do cần tiền nên đem cầm cố. Ông T3 tin tưởng nên nhận cầm cố với số tiền 21.500.000 đồng. Đến ngày 27/12/2023, C nhắn tin qua Messenger thông báo cho chị N biết C đã cầm cố xe mô tô biển số: 68KA – 068.74 tại tiệm cầm đồ TP. Sau đó, C đi đến tỉnh Trà Vinh trốn và tiêu xài hết số tiền có được.

Đối với bị hại ông Nguyễn SN, khoảng 14 giờ ngày 29/12/2023, ông SN đến Công an phường Tân Định trình báo vụ việc bị chiếm đoạt tài sản. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74, số máy: JC90E0506123, số khung: RLHJC7652PY163218;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 68KA – 068.74;

- 01 giấy biên nhận hợp đồng cầm đồ số CD-4935 ngày 26/12/2023;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Nguyễn Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 05/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74, số máy: JC90E0506123, số khung: RLHJC7652PY163218, đã qua sử dụng trị giá 21.850.000 đồng.

Theo Bản Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 7806/KLGĐĐT-C09B ngày 27/12/2024 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyễn Hoàng C có độ tuổi là 18 năm 04 tháng đến 18 năm 10 tháng tại thời điểm giám định tháng 12/2024, tương ứng tại thời điểm phạm tội bị cáo có độ tuổi từ 17 tuổi 04 tháng đến 17 tuổi 10 tháng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 08/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74, số máy: JC90E0506123, số khung: RLHJC7652PY163218 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 68KA – 068.74 cho ông Nguyễn SN là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn SN đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng C phải bồi thường. Ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền của Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng C phải bồi thường số tiền 21.500.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng C đồng ý sẽ bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSBC ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng C về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát công bố bản cáo trạng và trình bày bổ sung thay đổi căn cứ pháp lý truy tố bị cáo từ điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thành điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố, thay đổi căn cứ pháp lý truy tố bị cáo từ điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thành điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng ý điều khoản áp dụng, mức hình phạt của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của bị cáo, ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi: Tại thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tuy nhiên tại thời điểm tiến hành các hoạt động tố tụng đối với bị cáo thì bị cáo đều đã trên 18 tuổi, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương cũng đã có văn bản xác định bị cáo không thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như Viện Kiểm sát không áp dụng các thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi đối với bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố là đúng quy định

Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, quá trình điều tra những người tham gia tố tụng này đã có lời khai rõ ràng, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đối với nguyên đơn dân sự là Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP đã uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng, quá trình điều tra ông Tiến đã trình bày ý kiến về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng C bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 21.500.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử, Toà án đã tiến hành triệu tập nguyên đơn dân sự cũng như ông Nguyễn Văn T tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét nguyên đơn dân sự cũng đã có ý kiến, yêu cầu rõ ràng, xét việc xét xử vắng mặt họ không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của họ và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án do đó HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn dân sự.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm:

- Về hành vi: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 26/12/2023, tại phòng trọ số 2 nhà trọ Nguyễn Thanh Phương thuộc khu phố 2, phường Tân Định, Nguyễn Hoàng C có hành vi mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74 trị giá 21.850.000 đồng của anh Nguyễn SN để đi về nhà nghỉ, hẹn quay lại trả xe. Tuy nhiên sau đó, do cần tiền tiêu xài C đã đem xe mô tô của anh Ni đi cầm cố cho tiệm cầm đồ TP được 21.500.000 đồng rồi bỏ trốn.

- Về khách thể: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ.

- Về chủ thể: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã 17 năm 04 tháng tuổi, đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự.

- Về mặt chủ quan, yếu tố lỗi: Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng của vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Với hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bị hại, giao tài sản cho bị cáo sử dụng quản lý bị cáo đã chiếm đoạt luôn tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.850.000 đồng rồi bỏ trốn đã đủ yếu tố cấu thành tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do vậy, Cáo trạng số 69/CT-VKSBC ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong giai đoạn hiện nay, với số lượng tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện ngày càng nhiều, mức độ của hành vi do các đối tượng chưa thành niên thực hiện cũng ngày càng nguy hiểm và phức tạp. Nguyên nhân một phần do nhận thức chưa đúng đắn của bản thân người phạm tội và ngay cả gia đình của họ về chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người dưới 18 tuổi. Do đó, xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục đối với bị cáo nói riêng, răn đe đối với tầng lớp trẻ vị thành niên (người dưới 18 tuổi) và góp phần giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Hoàng C là người dưới 18 tuổi. Do đó, cần áp dụng các Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được HĐXX cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp lần đầu và ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, bị cáo được HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 08/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74, số máy: JC90E0506123, số khung:

RLHJC7652PY163218 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 68KA – 068.74 cho chủ sở hữu hợp pháp - bị hại ông Nguyễn SN là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Honda Future FI màu trắng đen, biển số: 68KA – 068.74 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra tịch thu từ Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP và giao trả cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền bị cáo đã nhận do cầm cố tài sản từ Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP là 21.500.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài hết, Tiệm cầm đồ TP đã có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền này. Xét thấy thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trên 15 tuổi. Căn cứ theo Điều 586 Bộ luật Dân sự thì bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường bằng tài sản của mình. Tại phiên toà bị cáo đồng ý sẽ tự bồi thường bằng tài sản của mình và không để cha mẹ phải bồi thường thay do hoàn cảnh kinh tế của cha mẹ cũng rất khó khăn. Quá trình điều tra nguyên đơn dân sự cũng có yêu cầu bị cáo phải bồi thường mà không yêu cầu cha mẹ của bị cáo phải bồi thường thay. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các bên nên HĐXX ghi nhận.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 03/11/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng C có nghĩa vụ bồi thường cho Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ TP số tiền 21.500.000 đồng (hai mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.075.000 đồng (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí về nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lại Thị Ngọc Bích